

Bản án số: 115/2020/HS-ST
Ngày 30/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Kim Đính;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Gia và ông Nguyễn Quang Chung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Thượng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Tuấn là Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 123/2020/TLST-HS ngày 19/10/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 131/2020/QĐXXST-HS ngày 16/11/2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Trung T; giới tính: Nam; sinh năm 1996; nơi sinh tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú ấp Ngọc Lâm 2, xã Phú Xuân, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 và con bà Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1973; vợ Nguyễn Hồng Mỹ L, sinh năm 1996; có 01 con, sinh năm 2018; nghề nghiệp, tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam ngày 22 tháng 7 năm 2020.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Lý Nhịt C, sinh năm 1994 và Nguyễn Hồng Mỹ L, sinh năm 1996; cùng nơi cư trú tại ấp Ngọc Lâm 2, xã Phú Xuân, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Nguyễn Đức D, sinh năm 1995. Nơi cư trú tại ấp Ngọc Lâm 1, xã Phú Xuân, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa; C, L và D vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 23 giờ 45 phút, ngày 21/7/2020. Tại ấp Ngọc Lâm 2, xã Phú Xuân, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Cơ quan Công an xã Phú Xuân, huyện Tân Phú đã phát hiện, lập biên bản bắt quả tang đối với Nguyễn Trung T vì có hành vi mua bán trái phép chất ma túy và đã thu giữ 01 gói ni lông được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy) và 01 xe mô tô biển số 60B3-30947.

01 gói ni lông được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (ma túy đá) đã được Cơ quan Điều tra niêm phong theo quy định pháp luật.

Ngày 22/7/2020, Công an huyện Tân Phú đã ra Quyết định trưng cầu giám định đến Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đối với 01 gói ni lông bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nêu trên. Kết luận giám định số 1493/KLGD-PC09

ngày 29/7/2020 của Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: “ mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1004 gam, loại Methamphetamine”. (Bút lục số 21)

Căn cứ kết quả giám định và tài liệu thu thập được, Công an huyện Tân Phú đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can Nguyễn Trung Thành, về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo là người nghiện ma túy. Khoảng 23 giờ ngày 21/7/2020, Lý Nhịt C sử dụng điện thoại 0939792467 gọi vào điện thoại 0867577229 của bị cáo hỏi mua 200.000 đồng ma túy để sử dụng. Do không có ma túy để bán, bị cáo hỏi xin Nguyễn Đức D ở cùng phòng trọ (ngụ khu 4, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú) ma túy nói để sử dụng. Sau khi nhận được ma túy bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 60B3-30947 đến phòng trọ của C (ấp Ngọc Lâm 2, xã Phú Xuân, huyện Tân Phú) để bán. Lúc 23 giờ 45 phút cùng ngày, bị cáo đến trước phòng trọ Lý Nhịt C thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang hành vi bán chất ma túy.

Đối với Nguyễn Đức D đã bị khởi tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Vụ án đang được điều tra, xử lý sau.

Xe mô tô biển số 60B3-30947 đã trả chủ sở hữu do không liên quan đến việc phạm tội.

Cáo trạng số: 116/CT-VKSTP-ĐN ngày 07/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, quyết định truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày ý kiến luận tội như sau:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp các chứng cứ khác, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cáo trạng truy tố bị cáo là đúng pháp luật.

Bị cáo là người nghiện ma túy, biết tác hại của ma túy, cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để trừng trị hành vi phạm tội. Xét bị cáo thành khẩn khai báo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Đối với Nguyễn Đức D bị khởi tố về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vụ án đang điều tra, để xử lý sau.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy chất ma túy còn lại sau giám định.

* Bị cáo trình bày ý kiến: Nội dung bản cáo trạng là đúng sự thật, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Đề nghị Hội đồng xét xử xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hoạt động tiến hành tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đến nay, người tham gia tố tụng trong vụ án không có khiếu nại. Hoạt động tiến hành tố tụng của Công an huyện Tân Phú và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú phù hợp pháp luật.

Đương sự trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa. Bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án, có thể công bố lời khai của họ để tranh tụng nên

không ảnh hưởng hoạt động xét xử. Hội đồng xét xử thống nhất ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, quyết định xét xử vụ án vắng mặt những người này là phù hợp Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thừa nhận hành vi thực hiện tội phạm, ý kiến trình bày của bị cáo thống nhất với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra và các chứng cứ khác, như: Vật chứng, kết luận giám định, lời khai của người các người liên quan trong vụ án là các chứng cứ chứng minh bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng quyết định truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của luật.

* Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình để nhận biết hành vi mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật. Bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, hành vi của bị cáo gây tác hại lớn đối với sức khỏe con người, làm thiệt hại kinh tế của gia đình cũng như xã hội và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm khác. Hành vi của bị cáo thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, rất nguy hiểm trong xã hội, vụ án xảy ra góp phần làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, có mức án nghiêm minh với tính chất của hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật của nhà nước trở thành người công dân tốt.

Xét bị cáo thành khẩn khai báo, chưa có tiền án (tiền sự) là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tòa án mở phiên tòa công khai xét xử vụ án để xử lý hành vi phạm tội của bị cáo và để tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của công dân, góp phần phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong xã hội.

[3] Về vật chứng của vụ án xử lý như sau:

Chất ma túy còn lại sau giám định 0,0834 gam là vật (chất) cầm lưu hành, tàng trữ cần phải tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với xe mô tô biển số 60B3-30947 Công an huyện Tân Phú đã trả lại chủ sở hữu tài sản do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về chi phí tố tụng: Bị cáo là người bị kết án, phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

[5] Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là phù hợp chứng cứ vụ án, quy định của luật. Hội đồng xét xử thống nhất ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên; đối với Nguyễn Đức D đã bị khởi tố về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” đang điều tra, xử lý trong vụ án khác là đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Trung T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 7 năm 2020.

- Về vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: Chất ma túy còn lại sau giám định là 0,0834 gam có trong 01 phong bì niêm phong số 1493/KLGĐ-PC09 (Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai nhận vật chứng của Công an chuyển đến ngày 07/12/2020 và đang quản lý).

- Về trách nhiệm thi hành án dân sự:

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án dân sự chủ động ra quyết định thi hành án) mà bên phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi suất đối với tài sản còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bản án được thi hành theo quy định tại các Điều 2, Điều 6, Điều 7, Điều 9, Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự trong vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng (có quyền nhận Bản án);
- Công an huyện Tân Phú (2);
- VKSND huyện Tân Phú, VKSND tỉnh ĐN (2);
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Tân Phú;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND nơi cư trú của bị cáo
{để thay thông báo kết quả xét xử};
- Lưu hồ sơ vụ án, TAND huyện Tân Phú.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Kim Đính